

CHÍNH SÁCH NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI
(Kèm theo Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 20/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ , đơn vị công tác	Tuổi nghỉ hưu đúng tuổi		Thời điểm nghỉ thực hiện chính sách 178	Hệ số	PC chức vụ	PC thâm niên vượt khung (%)	Phụ cấp thâm niên nghề (%)	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề/ ưu đãi nghề	Phụ cấp công vụ	Phụ cấp công tác đảng, đoàn thể chính trị - xã hội	Lương hiện hưởng	Thời gian đóng BHXH bắt buộc tính đến thời điểm nghỉ		Trợ cấp 1 lần cho thời gian nghỉ sớm	Trợ cấp nghỉ hưu trước tuổi		Tổng kinh phí
				Năm	Tháng										Năm	Tháng		Trợ cấp nghỉ trước tuổi	Trợ cấp cho thời gian công tác đóng BHXH	
I- Chế độ cho người có tuổi còn từ đủ 02 năm đến 05 năm đến tuổi nghỉ hưu																				
1	Nguyễn Văn Thu	05/1966	Trưởng Ban Dân tộc tỉnh	62	0	01/03/2025	6,2	0,9				25%		20,767,500	40	3	809,932,500	363,431,250	316,704,375	1,490,068,125
2	Lường Văn Toán	01/1967	Phó Trưởng Ban Dân tộc tỉnh	62	0	01/03/2025	6,1	0,7				25%		19,890,000	30	11	934,830,000	397,800,000	208,845,000	1,541,475,000
3	Cao Viết Thịnh	10/1966	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT	62	0	01/3/2025	5,76	0,7				25%		18,895,500	35	-	831,402,000	377,910,000	236,193,750	1,445,505,750
II- Chế độ cho người có tuổi còn trên 5 năm đến đủ 10 năm đến tuổi nghỉ hưu																				
4	Nguyễn Tuấn Anh	6/1968	Giám đốc Sở Lao động TBXH	62	0	01/3/2025	5,76	0,9				25%		19,480,500	31	6	1,051,947,000	428,571,000	209,415,375	1,689,933,375